

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Năm 2011, nước ta chính thức bước vào giai đoạn già hóa dân số; năm 2019, người cao tuổi (từ 60 trở lên) chiếm 11,86%. Theo dự báo tỷ lệ người cao tuổi của nước ta tăng lên khoảng 16,7% vào năm 2029 và lên 26,1% vào năm 2049.

Quảng Trị có tỷ lệ xuất cư ở nhóm tuổi lao động tương đối cao nên tốc độ già hóa dân số của tỉnh nhanh hơn so với mức bình quân chung của cả nước. Năm 2009, người cao tuổi của tỉnh chiếm tỷ lệ 10,8% và lên 14% năm 2020.

Người cao tuổi của tỉnh sống chủ yếu ở vùng nông thôn, số người không có lương hưu nhiều và đại bộ phận sống cùng với con cháu. Mặt khác, do điều kiện kinh tế xã hội còn khó khăn, người cao tuổi đối diện với gánh nặng “bệnh tật kép”. Trong khi đó, nhận thức về tự chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi còn hạn chế; hệ thống chăm sóc sức khỏe nói chung, chăm sóc sức khỏe ban đầu nói riêng chưa thích ứng với già hóa dân số nhanh.

Nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Mục tiêu chung**

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên) bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

##### **2. Mục tiêu cụ thể:**

2.1. Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- 100% cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch và đầu tư ngân sách cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Tối thiểu có 70% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi vào năm 2025; trên 85% năm 2030.

- Tối thiểu có 30% xã, phường, thị trấn xây dựng mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa vào cộng đồng (mỗi xã thành lập ít nhất 2 câu lạc bộ “Người cao tuổi giúp người cao tuổi” và 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi); đạt 50% năm 2030.

- Tối thiểu 20% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi; đạt 50% vào năm 2030.

2.2. Nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

- Tối thiểu có 50% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe; đạt 90% năm 2030.

- Tối thiểu có 50% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất một lần/năm và được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe đạt 95% năm 2025; 100% năm 2030

- Người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...) đạt tối thiểu 50% năm 2025; 100% năm 2030;

2.3. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao tuổi với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp ( tại các cơ sở y tế, tại nhà)

- 100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030;

- 100% bệnh viện tuyến tỉnh, 70% trung tâm y tế tuyến huyện có tổ chức khoa Lão khoa hoặc dành một số phòng bệnh để điều trị riêng cho người bệnh là người cao tuổi; đạt 100% năm 2030;

- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế.

2.4. Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030;

- Người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở đạt 70% năm 2025; 100% năm 2030;

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

Chương trình triển khai trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Trị, ưu tiên thực hiện ở các địa phương có tỷ lệ người cao tuổi cao; vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **2. Đối tượng**

a) Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi tại hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội;

b) Đối tượng tác động: người dân trong toàn xã hội; cấp ủy Đảng, chính quyền và ban ngành đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

**3. Thời gian:** Kế hoạch thực hiện Chương trình từ năm 2021 đến năm 2030 và chia làm 2 giai đoạn:

### **3.1. Giai đoạn 1 (2021-2025):**

- Tăng cường các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức chuyên đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe; nâng cao năng lực cho trạm y tế cấp xã; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi; xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; phát triển mạng lưới tình nguyện viên, tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; nghiên cứu xây dựng, thử nghiệm cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày (nếu có nhu cầu).

- Tăng cường năng lực khám chữa bệnh cho phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, khu giường điều trị người bệnh là người cao tuổi thuộc các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh; Trung tâm y tế huyện

- Triển khai xây dựng xã, phường thị trấn thân thiện với người cao tuổi và mô hình dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...) sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **3.2. Giai đoạn 2 (2026-2030):**

- Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 1.

- Lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của Chương trình đã triển khai có hiệu quả; bổ sung các giải pháp để thực hiện các hoạt động chưa đạt hiệu quả trong giai đoạn 1;

- Nhân rộng các mô hình đã triển khai thành công ở giai đoạn 1.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; vận động cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí;

huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề cung cấp các thông tin về thực trạng già hóa dân số; công tác xây dựng, thực hiện các chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của địa phương.

- Phối hợp với Trường Chính trị Lê Duẩn và Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị thành phố đưa nội dung già hóa dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào giảng dạy cho học viên.

b) Đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh; báo Quảng Trị; hệ thống phát thanh tuyến huyện và hệ thống truyền thanh tuyến xã; thôn, khu phố.

- Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi qua internet, trang tin điện tử của ngành y tế, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi từ bản in sang bản điện tử đưa lên mạng internet.

- Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên truyền hình/đài phát thanh và các cơ quan khác với sự tham gia của các nhà quản lý và các chuyên gia về các vấn đề chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị chuyên đề với các cơ quan báo chí và cán bộ làm công tác truyền thông và thông tin cơ sở để cung cấp thông tin, định hướng nội dung truyền thông ưu tiên, nắm bắt tình hình thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông tại cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; nghĩa vụ, trách nhiệm của con cháu, gia đình và xã hội trong việc phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi.

- Lồng ghép nội dung già hóa dân số, các kiến thức kỹ năng chăm sóc người cao tuổi vào hoạt động của các ban ngành đoàn thể các cấp (UBMT, Hội người cao tuổi, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân, Liên đoàn lao động, Hội cựu chiến binh...) để tuyên truyền đến các hội viên và nhân dân thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Sản xuất và cung cấp các bản tin, tài liệu vận động về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho các cấp lãnh đạo (bản tin, sách mỏng, các báo cáo tổng hợp...); Biên soạn cuốn tài liệu cung cấp các nội dung truyền thông trên hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn, ưu tiên các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc.

c) Xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tiếp tục duy trì, nhân rộng mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa vào cộng đồng; nâng cao chất lượng hoạt động mô hình câu lạc bộ “Người cao tuổi giúp người cao tuổi”; hỗ trợ trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, thể dục và thể thao cho câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ giữa các câu lạc bộ.

- Lòng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác tại cơ sở.

- Xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn hướng dẫn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm câu lạc bộ;

- Dựa vào bộ tiêu chí xã, phường thân thiện với người cao tuổi do Bộ Y tế ban hành, lựa chọn các xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa vào cộng đồng triển khai thí điểm xã, phường, thị trấn thân thiện với người cao tuổi. Đánh giá kết quả, nhân rộng mô hình xã, phường, thị trấn thân thiện với người cao tuổi.

## **2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi.**

a) Nâng cao năng lực cho các bệnh viện thực hiện khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tuyến dưới.

- Xây dựng quy định về tiêu chí của phòng khám lão khoa, khoa lão, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh và Trung tâm y tế huyện.

- Trang cấp trang thiết bị cho các phòng khám lão khoa, khoa lão hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi tại bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh và trung tâm y tế huyện.

- Đào tạo, tập huấn cho các khoa lão của bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho tuyến huyện.

b) Nâng cao năng lực cho trạm y tế cấp xã trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

- Phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh mạn tính và các bệnh thường gặp ở người cao tuổi;

- Hướng dẫn các kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe; phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng;

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi;

- Khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại trạm y tế và tại nơi cư trú;

- Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe bao gồm cả quản lý, cấp phát thuốc bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi;

- Xây dựng kế hoạch và lập dự toán công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú hàng năm.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn; giám sát, hỗ trợ thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng;

- Xây dựng kế hoạch bổ sung trang thiết bị thiết yếu trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

c) Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo;

- Xây dựng mô hình tổ chức chiến dịch;

- Đánh giá, hướng dẫn nhân rộng mô hình thực hiện chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã, phường, thị trấn, hướng dẫn địa phương tiếp tục triển khai để trở thành hoạt động thường quy tại trạm y tế xã, phường, thị trấn.

d) Xây dựng và phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi

- Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Trạm trưởng/phó trạm y tế là Tổ trưởng, thành viên là cán bộ dân số và đại diện Hội người cao tuổi xã. Mỗi thôn có ít nhất từ 3-5 người tình nguyện viên là cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, hội viên Hội người cao tuổi và thành viên một số ban ngành ở thôn/ấp/bản/làng).

- Xây dựng các quy định về chức năng, nhiệm vụ của tổ tình nguyện viên, các chính sách khuyến khích cho tình nguyện viên; tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; trang bị một số thiết bị thiết yếu cho tình nguyện viên.

Triển khai, thí điểm mô hình sử dụng bác sỹ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

đ) Xây dựng các mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi.

- Tổ chức khảo sát về thực trạng cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế cho người cao tuổi và đánh giá nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tập trung;

- Xây dựng, triển khai thí điểm mô hình: Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày; Trung tâm dưỡng lão theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...).

### **3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở các tuyến:

- Các bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm y tế huyện, trạm y tế cấp xã; cơ sở chăm sóc sức khỏe;
- Đội ngũ cung cấp kiến thức kỹ năng tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cán bộ dân số các cấp, cộng tác viên dân số và tình nguyện viên ở cơ sở.
- Nghiên cứu đưa chương trình và tài liệu đào tạo về lão khoa để đào tạo cho sinh viên Trường Cao Đẳng y của tỉnh.

#### **4. Hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.**

- a) Thực hiện các chính sách pháp luật; hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
  - Khảo sát đánh giá tình hình thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương.
  - Áp dụng thực hiện: Quy định, quy trình, quy chuẩn chuyên môn kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế.
- b) Xây dựng hệ thống: chi báo thống kê, giám sát; thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
  - Triển khai thực hiện bộ chi báo thống kê, bộ công cụ giám sát; hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định của Bộ Y tế.
  - Triển khai thực hiện việc lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ của người cao tuổi
  - Giám sát, kiểm tra và tổ chức các hội nghị triển khai, sơ kết hàng năm, tổng kết giai đoạn thực hiện chương trình.

#### **5. Nghiên cứu và hợp tác trao đổi kinh nghiệm:**

- Triển khai các nghiên cứu nhằm cung cấp bằng chứng khoa học phục vụ việc đề ra các chính sách, biện pháp thực hiện các mục tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;
- Tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, chuyển giao công nghệ y - sinh học tiên tiến về phục hồi chức năng và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;
- Đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ về kết quả thực hiện Chương trình.
- Chủ động hợp tác với các cơ quan chuyên môn, các bệnh viện chuyên khoa lão khoa ở Trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi nhằm tranh thủ nguồn lực và sự trợ giúp kỹ thuật, kinh nghiệm để triển khai Chương trình.
- Tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; học tập kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố thực hiện có hiệu quả các hoạt động về thích ứng với già hóa dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

## **6. Bảo đảm nguồn lực thực hiện Chương trình**

a) Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện Chương trình. Kinh phí thực hiện Chương trình được lồng ghép trong các nhiệm vụ thường xuyên; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các Sở, ngành, địa phương; lồng ghép trong các chương trình, dự án khác.

- Có lộ trình giảm phạm vi, đối tượng, mức độ bao cấp, tăng phần đóng góp, tự chi trả của khách hàng sử dụng dịch vụ. Từng bước tăng thị phần của khu vực tư nhân theo hướng mở rộng dần từ các khu vực thành thị, kinh tế - xã hội phát triển đến các khu vực khác trên toàn tỉnh..

- Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện Chương trình; đầu tư, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp. Quy định rõ quyền lợi, nghĩa vụ của các cơ sở cung cấp dịch vụ; các cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoạt động không vì lợi nhuận được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật;

- Bố trí các chương trình, dự án về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào chương trình, dự án đầu tư công. Nghiên cứu, thí điểm tiến tới hình thành quỹ dưỡng lão trên cơ sở đóng góp của người dân, bảo đảm mọi người đều được chăm sóc khi về già.

b) Huy động nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình

Toàn bộ mạng lưới y tế, dân số; cán bộ, thành viên các ngành, đoàn thể từ tỉnh tới cơ sở bao gồm cả người cao tuổi và hội viên Hội Người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định tại Quyết định 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng chính phủ về việc Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030, trong đó:

1. Ngân sách cấp tỉnh: Ngoài kinh phí thực hiện một số nội dung hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đã được bố trí tại Nghị quyết 45/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách dân số và phát triển tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030, bổ sung thêm kinh phí để thực hiện một số nội dung hoạt động của chương trình gồm: Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và hợp tác trao đổi kinh nghiệm.

2. Ngân sách cấp huyện: Bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các hoạt động về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú quy định tại Thông tư 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng



thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi. Bố trí kinh phí nhân rộng mô hình Tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế:**

- Là cơ quan thường trực có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của Chương trình.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các quy trình về hệ thống tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, các quy định, quy chế chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Tổ chức triển khai và thường xuyên theo dõi đôn đốc, giám sát, kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện, báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Chủ trì, phối hợp Sở Y tế đưa các chỉ tiêu thực hiện Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 05 năm của địa phương; lồng ghép các nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

### **3. Sở Tài chính:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện kế hoạch chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 tại địa phương.

### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép các nội dung chương trình vào các chương trình, dự án khác về chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; phối hợp với Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

### **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình; lồng ghép các nội dung chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các chương trình, dự án liên quan.

- Phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, trong đó chú trọng triển khai nội dung chăm sóc người cao tuổi, lồng ghép trong việc triển khai xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho người cao tuổi.

#### **6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình, dự án về xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác liên quan.

#### **7. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về người cao tuổi; già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi; các kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và người cao tuổi tự chăm sóc.

#### **8. Sở Tư pháp:**

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về người cao tuổi cho nhân dân, đặc biệt là các gia đình có người cao tuổi. Hằng năm, tham mưu UBND tỉnh định hướng nội dung tuyên truyền về những văn bản pháp luật mới liên quan đến nội dung chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

#### **9. Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh:**

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai và giám sát việc thực hiện Chương trình.

#### **10. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan:**

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình; lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch hoạt động của các sở, ban, ngành, đoàn thể.

**11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:** Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức của các đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện chính sách, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa.

#### **12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện của địa phương, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; xây dựng và xác lập các mục tiêu cụ thể trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm tại địa phương; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các đơn vị y tế và cơ sở y tế trên địa bàn triển khai thực hiện.

- Hằng năm có tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế để tổng hợp) trước 15 tháng 12.

Yêu cầu các Sở, ban ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (b/c);
- Tổng cục Dân số - KHHGD;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Nam**